

Số: 39 /TB-CTHADS

Tiền Giang, ngày 1 tháng 01 năm 2022.

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 09/2012/QĐST-KDTM ngày 23/7/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định rút hồ sơ thi hành án số 19/QĐ-CTHA ngày 27/9/2013 và Quyết định thi hành án số 36/QĐ-CTHA.TĐ ngày 28/11/2013 của Cục trưởng cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 20/QĐ-CTHADS ngày 08/8/2014 và Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản và cây trồng trên đất đã bán đấu giá thành 08/QĐ-CTHADS ngày 21/12/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 21234/CT-TĐG ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Công ty TNHH thẩm định giá NOVA - Chi nhánh Tiền Giang, địa chỉ số 2C, Đoàn Thị Nghiệp, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (điện thoại: (02733) 883 468) .

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang thông báo lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng bán đấu giá tài sản thi hành án với nội dung sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang do ông Lê Anh Quốc, chức vụ Chấp hành viên thực hiện.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá, cụ thể:

**A. Nhà thô sơ trên đất:**

- Nhà lá 1: diện tích  $5 \times 10,2 = 51 \text{ m}^2$ , kết cấu: cột cây + bê tông, vách lá, mái lá, nền gạch tàu. Đơn giá: 815.000 đồng/m<sup>2</sup>

Tỷ lệ hao mòn 35%

Thành tiền: 27.017.250 đồng

- Nhà lá 2: diện tích  $(9,6 \times 12) + (3 \times 3) = 124,2 \text{ m}^2$ , kết cấu: cột cây + bê tông, vách lá, mái lá, nền gạch tàu. Đơn giá: 815.000 đồng/m<sup>2</sup>

Tỷ lệ hao mòn 35%

Thành tiền: 65.794.950 đồng

- Nhà lá 3: diện tích  $3,8 \times 21,6 = 82,06 \text{ m}^2$ , kết cấu: cột cây + bê tông, vách lá, mái lá, nền gạch tàu. Đơn giá: 815.000 đồng/m<sup>2</sup>

Tỷ lệ hao mòn 35%

Thành tiền: 43.471.285 đồng

- Nhà kho: diện tích  $(6,3 \times 5,6) + (2,5 \times 1,6) = 39,28 \text{ m}^2$ , kết cấu: cột bê tông, vách tole + cây, nền bê tông. Đơn giá: 805.000 đồng/m<sup>2</sup>

Tỷ lệ hao mòn 40%

Thành tiền: 18.972.240 đồng

- Khung tiền chế phía sau: diện tích  $5,5 \times 4,3 = 23,65 \text{ m}^2$ , kết cấu: cột sắt, nền đất, mái tole, không vách. Đơn giá: 527.000 đồng/m<sup>2</sup>

Tỷ lệ hao mòn 45%

Thành tiền: 6.854.953 đồng

- Mái che liền kề nhà chính đã bán đấu giá thành: diện tích  $2,8 \times 2,7 = 7,56 \text{ m}^2$ , kết cấu: cột thép, khung thép, mái tole. Đơn giá: 575.000 đồng/m<sup>2</sup>

Tỷ lệ hao mòn 35%

Thành tiền: 2.825.550 đồng

- Một trụ chứa bồn nước (diện tích  $0,8 \times 0,8 = 0,64 \text{ m}^2$ , cao 2,3 m). Kết cấu: bê tông cốt thép. Đơn giá: 4.500.000 đồng.

Tỷ lệ hao mòn 45%

Thành tiền: 2.475.000 đồng.

#### **B. Cây ăn trái trên đất:**

- Bưởi loại C: 44 cây.

Đơn giá: 140.000 đồng/cây.

Thành tiền: 6.160.000 đồng.

- Bưởi loại B1: 12 cây.

Đơn giá: 788.000 đồng/cây.

Thành tiền: 9.456.000 đồng.

- Bưởi loại B2: 27 cây

Đơn giá: 469.000 đồng/cây.

Thành tiền: 12.663.000 đồng.

- Bưởi loại D: 01 cây

Đơn giá: 472.000 đồng/cây.

Thành tiền: 472.000 đồng.

- Dừa loại B2: 03 cây

Đơn giá: 1.070.000 đồng/cây.

Thành tiền: 3.210.000 đồng.

- Dừa loại C: 04 cây.

Đơn giá: 213.000 đồng/cây.

Thành tiền: 852.000 đồng.

- Dừa loại D: 02 cây

Đơn giá: 750.000 đồng/cây.

Thành tiền: 1.500.000 đồng.

- Chôm chôm loại C: 09 cây

Đơn giá: 192.000 đồng/cây.

Thành tiền: 1.728.000 đồng.

- Mãng cụt loại A: 03 cây

Đơn giá: 2.600.000 đồng/cây.

Thành tiền: 7.800.000 đồng.

- Măng cụt loại B1: 01 cây

Đơn giá: 2.080.000 đồng/cây.

Thành tiền: 2.080.000 đồng.

- Hạnh loại B2: 02 cây.

Đơn giá: 182.000 đồng/cây.

Thành tiền: 364.000 đồng.

- Hạnh loại C: 02 cây.

Đơn giá: 26.000 đồng/cây.

Thành tiền: 52.000 đồng.

- Mận loại A: 01 cây.

Đơn giá: 716.000 đồng/cây.

Thành tiền: 716.000 đồng.

- Cam loại B1: 01 cây.

Đơn giá: 787.000 đồng/cây.

Thành tiền: 787.000 đồng.

- Cam loại B2: 01 cây.

Đơn giá: 561.000 đồng/cây.

Thành tiền: 561.000 đồng.

- Cam loại C: 06 cây

Đơn giá: 129.000 đồng/cây.

Thành tiền: 774.000 đồng.

**C. Cây xanh các loại: 162 cây**

- Cây tùng (đường kính gốc 10cm đến 20cm): 160 cây

Đơn giá: 1.100.000 đồng/cây.

Thành tiền: 176.000.000 đồng.

- Chuối kiếng rẻ quạt (đường kính gốc > 30cm): 02 cây

Đơn giá: 680.000 đồng/cây.

Thành tiền: 1.360.000 đồng.

Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: **393.946.000 đồng** (ba trăm chín mươi ba triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

3. Hồ sơ tham gia bao gồm các tài liệu chứng minh tổ chức bán đấu giá tài sản có các tiêu chí sau:

- Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản trên.

- Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.

- Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín về bán đấu giá tài sản.

- Mức thù lao và chi phí đấu giá phù hợp.

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố.

- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.



4. Thời gian nộp hồ sơ và đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Từ ngày thông báo đến hết ngày 21/01/2022. Địa điểm nộp hồ sơ: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, địa chỉ: số 19 A Rạch Gầm, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang thông báo để các tổ chức bán đấu giá có đủ điều kiện tham gia nộp hồ sơ làm cơ sở lựa chọn ký hợp đồng bán đấu giá tài sản thi hành án theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Trang thông tin điện tử của Bộ tư pháp;
- Trang thông tin điện tử quốc gia về đấu giá;
- Viện KSND tỉnh Tiền Giang (để biết);
- Lưu: VT, HSTHA.



**Lê Anh Quốc**